BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 629 /TCT-CS
V/v giá tính thuế GTGT đối với hoạt động cho thuê đất trong khu công nghiệp

Hà Nội, ngày 14 tháng 2 năm 2011

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai.

Trả lời công văn số 1085/CT-KT2 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai và công văn số 234/CT ngày 29/10/2010 của Công ty cổ phần Amata Việt Nam hỏi về việc xử lý trường hợp giá tính thuế GTGT đối với hoạt động cho thuê đất trong khu công nghiệp của Công ty Cổ phần Amata Việt Nam, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 4, Điều 83 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12 ngày 03/06/2008 quy định áp dụng văn bản quy phạm pháp luật:

"Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật mới không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn đối với hành vi xảy ra trước ngày văn bản có hiệu lực thì áp dụng văn bản mới."

Căn cứ Điểm 7.2, Mục II, Phần A Thông tư số 61/2007/TT-BTC quy định không xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế đối với các trường hợp sau:

"Vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, hoá đơn, chứng từ nhưng không xác định là trốn thuế, thiếu thuế, chậm nộp tiền thuế;"

Căn cứ Điểm 10, Mục I, Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/04/2007 và Điểm 1.8, Mục I, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn giá tính thuế GTGT đối với hoạt động cho thuê đất có cơ sở hạ tầng.

Căn cứ Điểm 1.3, Mục III, Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/04/2007 và Điểm 1.3, mục III, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn căn cứ để xác định số thuế đầu vào được khấu trừ.

Theo báo cáo của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai tại công văn số 1085/CT-KT2 ngày 22/03/2010 và công văn số 6055/CT-KT1 ngày 07/12/2010, trong các năm từ 2007 đến hết năm 2009 Công ty Cổ phần Amata Việt Nam đã xuất hóa đơn cho khách hàng thuê đất với giá tính thuế GTGT là giá cho thuê đất chưa bao gồm thuế GTGT không trừ tiền thuê đất phải nộp Ngân sách nhà nước. Nếu Cục thuế tỉnh Đồng Nai đã kiểm tra và có cơ sở xác định Công ty đã kê khai và nộp thuế đầy đủ đối với khoản tiền thuê đất thu của khách hàng, không có gian lận, trốn thuế như báo cáo tại Công văn số 6055/CT-KT1 ngày 07/12/2010 nêu trên thì:

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
09570510

- Công ty Cổ phần Amata Việt Nam không phải điều chỉnh lại đối với những hóa đơn đã lập ghi giá tính thuế GTGT là giá cho thuê đất chưa bao gồm thuế GTGT không trừ tiền thuê đất phải nộp Ngân sách nhà nước trong các năm từ 2007 đến hết năm 2009.

- Khách hàng của Công ty Cổ phần Amata Việt Nam là doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được kê khai, khấu trừ và hoàn thuế căn cứ hóa đơn ghi giá tính thuế GTGT không trừ tiền thuê đất phải nộp Ngân sách nhà nước của Công ty Cổ phần Amata Việt Nam đã lập trong các năm từ 2007 đến hết năm 2009. Riêng các hóa đơn đầu vào năm 2009 phải đáp ứng quy định tại Điểm 1.2.b và phải thanh toán qua ngân hàng đối với những hóa đơn có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên quy định tại Điểm 1.3 Mục III, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

- Từ năm 2010, Công ty Cổ phần Amata Việt Nam phải lập hóa đơn theo đúng quy định tại Điểm 1.8, Mục I, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Đồng Nai biết và kiểm tra tình hình thực tế để giải quyết cụ thể theo quy định. Trường hợp có vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị báo cáo Tổng cục để được xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công ty Cổ phần Amata Việt Nam;
- Vụ PC, CST-BTC;
- Vụ PC-TCT (2);
- Lưu VT, CS (3).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH TỔNG CỤC THUẾ

Vũ Thị Mai

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09570510